

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Hồi phục yếu



Thông tin chỉ đạo của Thủ tướng chỉ đạo NHNN nghiên cứu biện pháp để NHTM có thể rút nhanh tiền khỏi lưu thông dường như chưa tác động tới thị trường trong phiên giao dịch hôm nay. VN-Index mở cửa giảm nhẹ theo đà giảm của phiên trước đó nhưng áp lực bán không tăng mạnh trong khi nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua vào cổ phiếu BVH đã giúp chỉ số dần tăng điểm. Cho tới đợt 3, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục gia tăng lượng mua vào các Bluechips như DPM, HAG, HPG, PVF với mức giá ATC trong khi lượng dư bán chỉ tập trung nhiều tại vùng giá xanh đã giúp giá các cổ phiếu này tăng trở lại. Các cổ phiếu Bluechips đồng loạt tăng giá tiếp tục khiến VN-Index tăng điểm trong đợt khớp lệnh ATC. Đóng cửa tại 457,7 điểm, VN-Index tăng 3,38 điểm, tương ứng 0,74% so với phiên giao dịch trước.

Phiên giao dịch hôm nay có 134 cổ phiếu tăng giá và 67 cổ phiếu giảm giá. Tuy số cổ phiếu tăng giá gấp hai lần số cổ phiếu giảm giá và VN-Index tăng hơn 3 điểm, nhưng khối lượng giao dịch đã tiếp tục giảm mạnh. Bao gồm cả giao dịch thỏa thuận, khối lượng giao dịch chỉ có 25 triệu cổ phiếu, tương đương 697,99 tỷ đồng giá trị, giảm 12,28% về khối lượng và tăng 1,75% về giá trị so với phiên giao dịch trước. Khối lượng bán và khối lượng mua đều ở mức thấp là nguyên nhân chính khiến chỉ số có những biến động dẹt cục trong những phiên giao dịch gần đây.

Nhà đầu tư nước ngoài đẩy mạnh mua vào một loạt cổ phiếu Bluechips như HPG, REE, DPM, HAG... và bán ra một số cổ phiếu như PVT, PET, KHP... Tổng giá trị mua ròng trong phiên của nhà đầu tư nước ngoài tăng khá mạnh với 98,7 tỷ đồng giá trị, 1,78 triệu đơn vị cổ phiếu. Có thể thấy trong khi khối ngoại đang giảm giao dịch, tỷ trọng giá trị giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài trên toàn thị trường đang tăng nhanh và vai trò của họ đối với biến động của VN-Index ngày càng lớn. Hiện tại, lực cầu từ khối ngoại tiếp tục là động lực

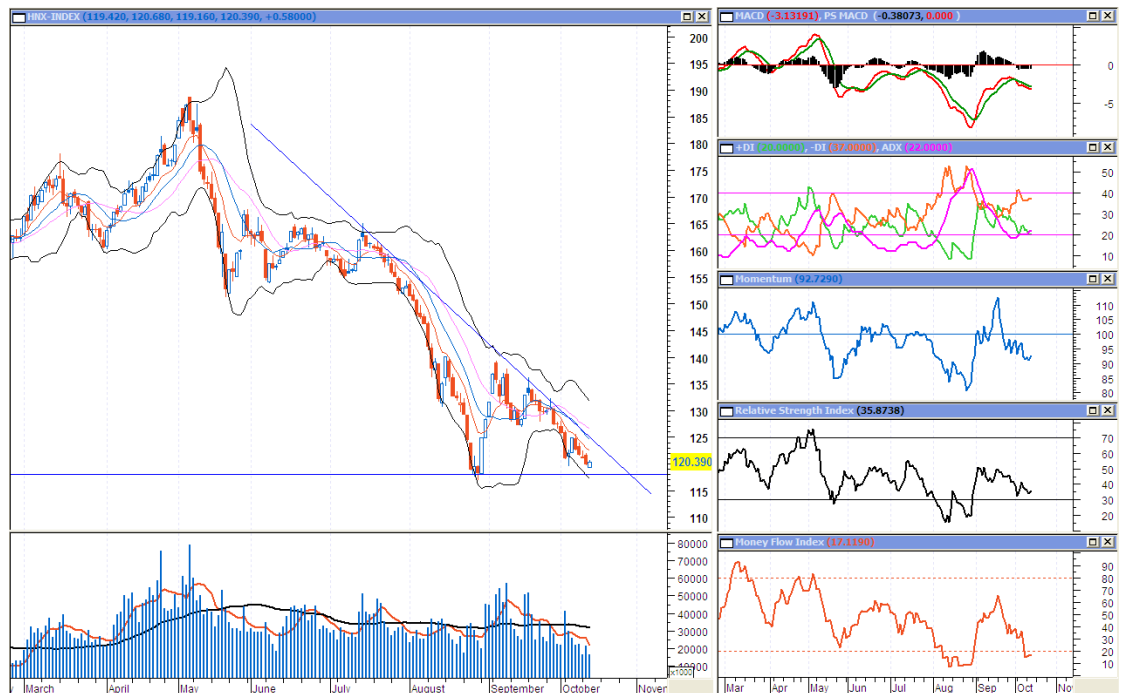
Phạm Bình  
GD Phân tích

chính nâng đỡ thị trường trong ngắn hạn.

*Thị trường đã có sự hồi phục nhẹ ngày hôm nay. Tuy nhiên khối lượng giao dịch tăng nhẹ là yếu tố không thuyết phục. Thị trường vẫn đang di chuyển trong kênh 440-470 điểm. Xu hướng chính là đi ngang/giảm nhẹ với khối lượng giao dịch thấp, xu hướng này còn có thể diễn biến trong vài tuần tới. Lực mua rờng của nhà đầu tư nước ngoài có vẻ còn tiếp tục và là yếu tố nâng đỡ thị trường.*

## HNX:

**Bật nhẹ khi gần chạm ngưỡng hỗ trợ**



Khác với những phiên giao dịch trước đó, HNX-Index hôm nay đã mở cửa dưới mức tham chiếu. Chỉ số nhanh chóng tiếp tục điều chỉnh giảm về mức thấp nhất trong phiên tại 119,19 điểm. Thời gian sau đó, cùng diễn biến tích cực của VN-Index, chỉ số đã hồi phục dần trong phiên. Tuy nhiên, đà hồi phục vẫn khá yếu khi chỉ số liên tục tạo thành những đợt điều chỉnh giảm trong phiên và áp lực bán cuối giờ cũng khiến HNX-Index điều chỉnh giảm nhẹ so với đỉnh giá trong ngày. Kết thúc phiên tại 120,39 điểm, chỉ số tăng 0,58 điểm, tương ứng tăng 0,48% so với phiên giao dịch trước đó.

Mặc dù hồi phục nhẹ, khối lượng giao dịch của HNX-Index giảm 23,36% với 16,4 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng. Trong khi khối lượng giao dịch khá thấp, chỉ số vẫn liên tục có những đợt điều chỉnh trong phiên thể hiện sức cầu vẫn dè dặt.

*HNX-Index có phiên tăng điểm nhẹ với khối lượng giao dịch thấp. Thị trường vẫn đang xu hướng đi xuống nhẹ với khối lượng giao dịch thấp. Người mua vẫn nên chờ đợi chưa nên mua vào.*

## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Với phần lớn các cổ phiếu tăng giá, cổ phiếu của các công ty thuộc PVN đã tăng bình quân 0,76% so với phiên giao dịch trước. Trong số các cổ phiếu có vốn hóa lớn, cổ phiếu PVF tăng mạnh nhất với mức tăng 2,82%, tiếp theo là DPM tăng 0,30% và PVD tăng 0,23%. Các cổ phiếu giảm điểm trong phiên hôm nay gồm, cổ phiếu PVA giảm 0,96%, cổ phiếu PGS giảm 0,78%, cổ phiếu PET giảm 0,57%.

Khối lượng giao dịch đạt 6,4 triệu cổ phiếu, giảm 8,5% so với phiên giao dịch trước đó. Cổ phiếu PVX tiếp tục là cổ phiếu thanh khoản nhất với 2 triệu cổ phiếu được giao dịch, tiếp theo là PVT với 532 nghìn đơn vị cổ phiếu.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 13/10:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	20,900	163,400	→ 0.00	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	12,800	75,600	↑ 4.07	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	38,000	181,600	↓ -0.78	HNX
4	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	17,700	95,000	→ 0.00	HNX
5	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	13,400	192,600	↑ 1.52	HNX
6	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	51,600	271,200	↓ -0.96	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	33,000	290,600	↑ 0.30	HNX
8	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	22,900	130,500	↑ 4.09	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	16,800	17,500	→ 0.00	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,600	37,900	↑ 1.09	HNX
11	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	20,100	283,300	→ 0.00	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	14,500	49,100	↑ 0.69	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	26,800	48,900	↑ 0.75	HNX
14	PVW	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	26,400	7,600	↑ 1.15	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	22,000	2,088,800	↑ 0.46	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,900	761,800	↑ 0.30	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	17,400	390,870	↓ -0.57	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	29,500	72,780	↓ -0.34	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	13,800	222,630	→ 0.00	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	43,100	105,300	↑ 0.23	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,900	152,320	↑ 2.82	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	11,500	532,640	↑ 0.88	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	18,900	130,930	↑ 1.61	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	13,500	50,120	↑ 0.75	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	16,300	25,000	→ 0.00	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	12,600	91,600	↑ 1.61	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	9,500	-	→ 0.00	UPCOM
28	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	7,000	19,000	↑ 4.48	UPCOM
29	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	14,000	-	→ 0.00	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	10,200	18,275	↑ 0.99	UPCOM
31	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	8,000	4,800	↓ -2.44	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	9,500	-	→ 0.00	UPCOM

## TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,  
Google Finance;  
CNNA Money, CNBC



Thị trường tài chính Mỹ nhận nhịp trở lại sau kỳ nghỉ lễ, Dow Jones tăng nhẹ, đồng USD lại suy yếu

**Không có nhiều thông tin vĩ mô được công bố trong ngày hôm qua, sau đây là những thông tin đáng quan tâm:**

**Mỹ - bắt đầu mùa công bố kết quả kinh doanh quý III, Intel đạt lợi nhuận vượt kỳ vọng tạo lạc quan trên thị trường chứng khoán.**

Giới đầu tư có thêm lý do để e ngại về kinh tế sau khi hãng sản xuất thép POSCO công bố báo cáo kinh doanh quý III gây thất vọng. Điều này cho thấy nhu cầu giảm sút tại các thị trường lớn như Trung Quốc.

**Giá CDS của Hy Lạp tiếp tục giảm cho thấy niềm tin đang hồi phục.** Nước này vừa huy động được 1.17 tỷ EUR (tương đương 1.63 tỷ USD) trong cuộc đấu giá tín phiếu kỳ hạn 26 tuần vào ngày 12/10, cao hơn dự kiến 900 triệu EUR, với lợi suất 4.54% và lực cầu 4.22 lần.

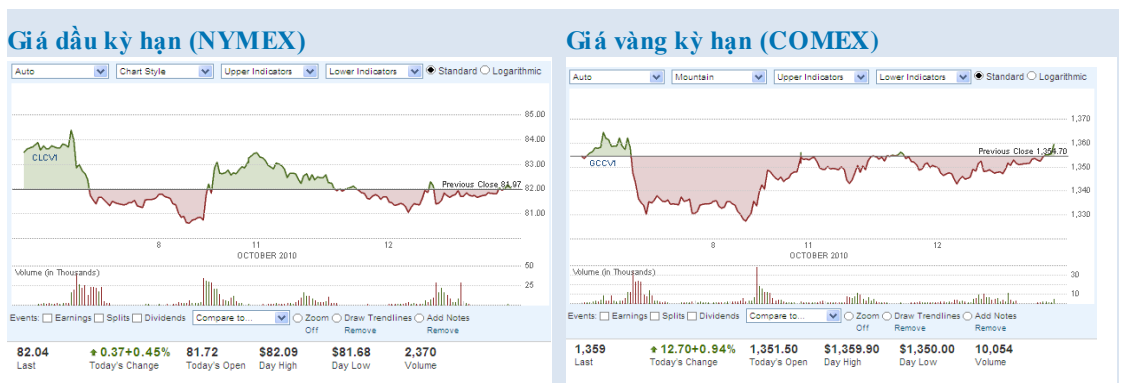
**Pháp – lo ngại kinh tế đình đốn do bãi công.** Các cuộc bãi công lớn phản đối kế hoạch cải cách lương hưu của Tổng thống Sarkozy khiến giới quan sát lo ngại sẽ khiến kinh tế đình trệ.

Nhật công bố số đơn đặt hàng cơ bản tại nhà máy trong tháng 9 được điều chỉnh tăng 10.1% so với tháng 8, cao hơn nhiều so với mức dự báo 4.5% và tăng 24.1% so với cùng kỳ năm ngoái. Thị trường Nhật sáng mở cửa phiên sáng nay trong sắc xanh và đã có thời điểm tăng hơn 1%.

**Việt Nam – Chính phủ chỉ đạo kiểm chế lạm phát.** Theo đó Thủ tướng giao các bộ ngành lên phương án đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa trong quý IV năm nay và quý I năm 2011 để hạn chế bùng phát giá cả trong nước. Ngoài ra Thủ tướng lưu ý NHNN nghiên cứu để có chính sách, cơ chế phù hợp cho phép các ngân hàng thương mại có thể rút nhanh tiền ra khỏi lưu thông để giảm bớt áp lực tăng giá vào cuối năm.

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google  
Finance; CNNA Money,  
CNBC



**Giá vàng điều chỉnh trước áp lực chốt lời.** Giá vàng sau khi đã tăng lên mức kỷ lục 1.364.6 vào tuần trước do kỳ vọng FED bơm tiền vào nền kinh tế. Theo một số chuyên gia phân tích, kỳ vọng từ việc FED mở rộng tiền tệ đã được phản ánh vào giá vàng trong đợt tăng giá vừa qua. Ngày 12/10, áp lực hiện thực hóa lợi nhuận khiến giá vàng chùn bước, đóng cửa trên mức 1.346 USD/oz. Vào 10:03 (GMT+7) sáng nay, vàng giao ngay tại London đang ở mức 1.357,8 USD/oz. Vàng kỳ hạn ở mức 1.357.8 USD/oz.

**Dầu thô tiếp tục điều chỉnh.** Giá dầu thô đóng cửa giảm dưới 82 USD/thùng trong phiên 12/10 tại New York sau khi có thông tin cho rằng OPEC sẽ giữ nguyên sản lượng khai thác của các thành viên. Phiên họp của OPEC sẽ diễn ra tại Vienne trong ngày hôm nay. Tại thời điểm 10:10 GMT+7 sáng nay, giá dầu kỳ hạn ở mức 82,1 USD/thùng, giá dầu Brent giao tháng 10 tại London ở mức 83,9 USD/thùng.

**Giá ngô tiếp tục tăng phiên thứ 4 liên tiếp.** Giá ngô có phiên tăng thứ 4 liên tiếp trong phiên ngày 12/10. Lo ngại về nguồn cung tiếp tục đẩy giá ngô lên mức kỷ lục trong thời gian gần đây.

**Giá đường tăng lên mức cao nhất trong 8 tháng.** Theo nhận định của nhiều chuyên gia phân tích, đà tăng của giá đường có liên hệ với nguồn cung cấp cho công nghiệp ethanol. Giá ngô tăng cao khiến nguồn nguyên liệu sản xuất ethanol tăng giá, đẩy giá đường tăng cao như một nguyên liệu thay thế.

**Indonesia tăng cường nhập khẩu gạo.** Chính phủ Indonesia gần đây đẩy mạnh các hợp đồng nhập khẩu gạo từ Việt Nam và Thái Lan để đáp ứng nhu cầu trong nước. Philipin-nước nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới cũng sẽ có những hành động tương tự trong tháng 11, 12 tới. Giá gạo năm nay đã tăng khá mạnh, xuất khẩu gạo của Việt Nam tăng vọt trong năm nay, mặc dù sản lượng trong nước vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu từ thị trường xuất khẩu.

## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang	350	8,238,800	10,200	11/11/2010	Từ 18/10/2010
Tổng Công ty Xây dựng Công nghiệp VN	550	8,870,100	10,900	09/11/2010	16 giờ 30 phút thứ Tư ngày 13/10/2010
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Hóa Lông Miền Bắc	266.17	7,322,150	14,000	02/11/2010	Từ 8h30 ngày 07/10/2010 đến 15h30 ngày 26/10/2010
Cảng Mỹ Thới An Giang	138	3,201,900	10,200	28/10/2010	0

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Tư vấn Đầu tư IDICO	HNX	20	06/10/2010
CTCP Dược - Trang thiết bị Y tế Tân Phát	HNX	36	04/10/2010
CTCP Văn hóa Tổng hợp Bến Thành	HNX	33	04/10/2010
CTCP Than Vàng Danh - TKV	HNX	152.8079	04/10/2010

CTCP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng	HNX	90	01/10/2010
CTCP Sách và thiết bị trường học Thanh Hóa	HNX	10.5	01/10/2010
CTCP Sông Đà 10.9	HNX	15.5	01/10/2010
CTCP Licogi 14	HNX	28.8	01/10/2010
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	HNX	450	01/10/2010
CTCP Ac Quy Tia Sáng	HNX	33.7274	27/09/2010
CTCP Đầu tư Phát triển Gas Đô Thị	HNX	188.7	27/09/2010
CTCP Bìa Hà Nội – Hải Phòng	HNX	91.7929	24/09/2010
CTCP Sách và Thiết bị Trường học Hòa Bình	HNX	10	24/09/2010
Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội	HNX	3000	23/09/2010
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	HNX	29.99942	16/09/2010
CTCP Kim khí Miền Trung	HNX	98.46562	15/09/2010
CTCP Vận tải và Dịch vụ Điện Lực	HNX	47	15/09/2010
CTCP Cavico xây dựng nhân lực và dịch vụ	HNX	25	13/09/2010
CTCP Đầu tư Vạn Phúc Gia	HNX	50	08/09/2010
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	HNX	20	06/09/2010
CTCP Phát triển nhà & Sản xuất Vật liệu xây dựng Chí Linh	HNX	22.2	30/08/2010
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	20/08/2010
CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	HNX	500	16/08/2010

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tư Vấn-Thương Mại- Dịch vụ địa ốc Hoàng Quân	HSX	400	12/10/2010
CTCP Lilama Thí nghiệm Cơ điện	HNX	13.5	11/10/2010
CTCP Portserco	HNX	12	08/10/2010
CTCP Hãng sơn Đông A	HNX	22	08/10/2010
CTCP Cấp Nhựa Vĩnh Khánh	HNX	130	08/10/2010
CTCP Đầu tư Thiết bị và Xây lắp Điện Thiên Trường	HNX	25	04/10/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	HNX	182.50708	04/10/2010
CTCP Viễn thông Tin học Điện tử	HNX	29.9601	01/10/2010
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	UPCOM	144.2	01/10/2010
CTCP Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	HNX	70.1713	30/09/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	HNX	26	30/09/2010
CTCP Viễn thông Vạn Xuân	HNX	12	30/09/2010
CTCP Du lịch Việt Nam Vitours	UPCOM	29.1	27/09/2010
CTCP Vận Tải Ngoại Thương	HNX	56	21/09/2010
CTCP Xây lắp và Phát triển Dịch vụ Bưu điện Quảng Nam	HNX	15	06/10/2010
CTCP Licogi 13	HNX	30.00104	09/09/2010
CTCP Thủy điện Miền Nam	UPCOM	770.11344	07/09/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	HSX	85	01/09/2010

### Lịch niêm yết lần đầu

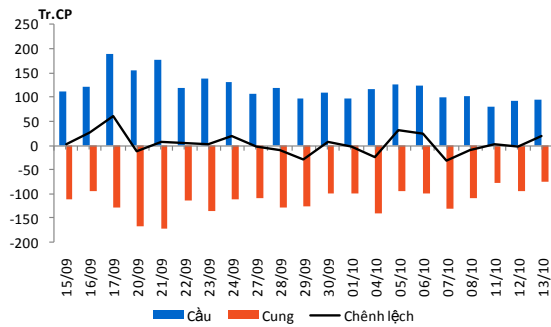
Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đầu tư và thẩm định giá dầu khí PIV	PIV	HNX	12.00		08/12/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	TDW	HNX	85.00		11/11/2010
CTCP Du lịch Việt Nam Vitours	DLV	UPCOM	29.10		02/11/2010
CTCP Cơ khí Luyện Kim	SDK	UPCOM	26.00		28/10/2010
CTCP Lilama 7	LM7	HNX	49.57		28/10/2010
CTCP Xuất nhập khẩu hàng không	ARM	HNX	25.93		26/10/2010
CTCP Công viên nước Đầm Sen	DSN	HSX	84.50	30,000	26/10/2010

CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn	SMA	HSX	80.60	16,200	19/10/2010
CTCP Xây dựng Huy Thăng	HTB	HNX	18.00		19/10/2010
CTCP Môi trường và Công trình Đô thị Sơn Tây	STU	UPCOM	11.26		19/10/2010
CTCP Thương mại Bia Hà Nội	HAT	HNX	31.23		18/10/2010

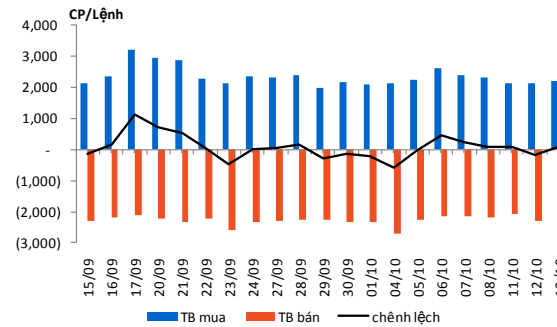
*Nguồn: HSX, HSX*

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

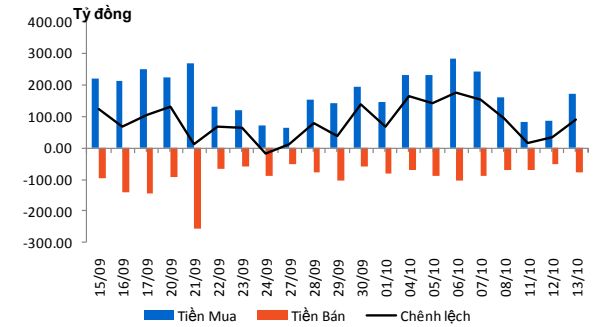
### Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



### Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



### Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



### HSX

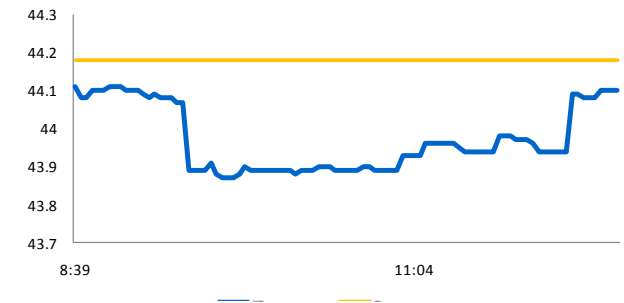
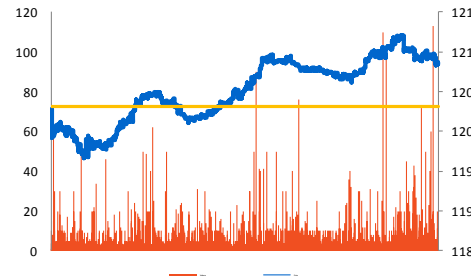
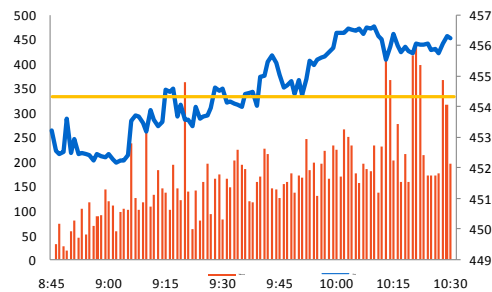
	Giá trị	Thay đổi	± %
<b>VN-Index</b>	457.70 ↑	3.38	0.74%
<b>KLGD (triệu ck)</b>	24.36 ↓	-4.22	-14.78%
<b>GTGD (tỷ đồng)</b>	638.64 ↓	-47.41	-6.91%
<b>Tổng cung (triệu ck)</b>	46.48 ↓	-11.74	-20.17%
<b>Tổng cầu (triệu ck)</b>	56.72 ↑	3.07	5.72%
<b>Giao dịch NN</b>			
<b>KL mua (triệu ck)</b>	4.33 ↑	2.09	93.33%
<b>KL bán (triệu ck)</b>	2.76 ↑	0.72	35.30%
<b>Giá trị mua (tỷ đồng)</b>	162.72 ↑	88.63	119.63%
<b>Giá trị bán (tỷ đồng)</b>	75.90 ↑	28.56	60.34%

### HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
<b>HNX-Index</b>	120.39 ↑	0.58	0.48%
<b>KLGD (triệu ck)</b>	16.94 ↓	-6.21	-26.82%
<b>GTGD (tỷ đồng)</b>	370.19 ↓	-155.91	-29.64%
<b>Tổng cung (triệu ck)</b>	28.60 ↓	-7.08	-19.84%
<b>Tổng cầu (triệu ck)</b>	38.47 ↑	0.50	1.31%
<b>Giao dịch NN</b>			
<b>KL mua (triệu ck)</b>	0.33 ↓	-0.21	-39.10%
<b>KL bán (triệu ck)</b>	0.13 ↓	0.00	-0.98%
<b>Giá trị mua (tỷ đồng)</b>	7.46 ↓	-5.38	-41.88%
<b>Giá trị bán (tỷ đồng)</b>	2.78 ↓	-1.68	-37.59%

### UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
<b>UPCOM-Index</b>	44.10 ↓	-0.08	-0.18%
<b>KLGD (triệu ck)</b>	0.48 ↑	0.31	187.92%
<b>GTGD (tỷ đồng)</b>	5.16 ↑	2.67	106.73%
<b>Tổng cung (triệu ck)</b>	0.55 ↓	-0.13	-18.99%
<b>Tổng cầu (triệu ck)</b>	0.44 ↑	0.04	11.39%
<b>Giao dịch NN</b>			
<b>KL mua (triệu ck)</b>	0.01 ↑	0.01	313.04%
<b>KL bán (triệu ck)</b>	0.00 ↑	0.00	0.00%
<b>Giá trị mua (tỷ đồng)</b>	0.20 ↑	0.15	310.87%
<b>Giá trị bán (tỷ đồng)</b>	0.00 ↑	0.00	0.00%





### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
OGC	29,500	30,100	2.03	35,330
HAG	78,000	77,000	-1.28	25,060
DPM	32,800	32,900	0.30	24,820
FPT	71,500	72,500	1.40	21,518
ELC	50,500	55,000	8.91	20,007

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ELC	50,500	55,000	4,500	8.91
AGR	12,200	12,800	600	4.92
TDC	28,600	30,000	1,400	4.90
KSH	43,000	45,100	2,100	4.88
STG	35,000	36,700	1,700	4.86

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
IMP	60,000	57,000	-3,000	-5.00
HTV	28,400	27,000	-1,400	-4.93
RDP	16,700	15,900	-800	-4.79
LHG	48,900	46,700	-2,200	-4.50
RIC	14,000	13,400	-600	-4.29

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	21,064	PAC	12,113
HAG	14,699	FPT	9,694
PAC	12,220	VIC	6,254
HPG	12,192	PET	4,713
DPM	10,652	PVT	4,558

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	21,900	22,000	0.46	45,894
KLS	14,000	13,900	-0.71	22,267
VCG	24,200	24,500	1.24	17,904
PVA	52,100	51,600	-0.96	13,987
DBC	37,000	38,200	3.24	11,500

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SCC	13,000	13,900	900	6.92
HCC	44,800	47,900	3,100	6.92
KHB	31,800	34,000	2,200	6.92
IDV	24,900	26,600	1,700	6.83
SSS	26,900	28,700	1,800	6.69

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CSC	28,700	26,700	-2,000	-6.97
LTC	47,400	44,100	-3,300	-6.96
QHD	23,000	21,400	-1,600	-6.96
ECI	23,200	21,600	-1,600	-6.90
BXH	22,000	20,500	-1,500	-6.82

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVC	1,447	VND	907
PVX	869	VSP	501
VNR	841	TIG	418
OCH	838	VNR	325
VCG	715	KLS	276

### UPCOM

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
TGP	6,900	6,900	0.00	2,220
DBM	22,100	22,700	2.71	1,545
MAX	26,800	26,500	-1.12	253
HIG	21,000	20,900	-0.48	219
PSB	10,100	10,200	0.99	183

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PTP	9,100	10,000	900	9.89
CLS	9,100	9,900	800	8.79
SCO	5,700	6,200	500	8.77
PCT	6,700	7,000	300	4.48
VPC	7,200	7,500	300	4.17

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SHP	8,300	7,500	-800	-9.64
IHK	9,600	8,700	-900	-9.38
MAS	11,500	11,000	-500	-4.35
HDM	7,800	7,500	-300	-3.85
HPP	27,000	26,000	-1,000	-3.70

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	198		0

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



## PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Phòng giao dịch số 2:*

**Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312**

*Phòng giao dịch số 3*

**Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874**

*Phòng giao dịch số 4*

**Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội –ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**